

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 261/2021/HS-PT
Ngày 19-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Hồng Sơn
2. Ông Phạm Viết Hùng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 308/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Phan Châu P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2021/HS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Châu P; Sinh năm 1992, tại Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Ma Phan (thôn 6), xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: 558 Lê Đức Thọ, phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Phan Châu H và bà Đỗ Thị Th; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, do không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 25 phút ngày 22/9/2020, tại trước nhà số 958 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe mô tô honda Vision màu trắng biển số 77E1-314.22 do Phan Châu P điều khiển lưu

thông trên đường Nguyễn Kiệm hướng từ Bệnh viện 175 chạy ngược chiều về hướng Ngã 6 Gò Vấp với xe mô tô hiệu honda Ablade màu đen, biển số 49G1-002.04 do anh Nguyễn Vinh Q điều khiển hướng từ cầu vượt Nguyễn Kiệm đi về vòng xoay Phạm Văn Đồng. Tai nạn làm anh Nguyễn Vinh Q tử vong.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường cho thấy:

- Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng, lòng đường rộng 13,8m, giữa đường có dải phân cách bằng thép, đường lưu thông một chiều hướng lưu thông từ Ngã sáu Gò Vấp về vòng xoay Phạm Văn Đồng, phần đường xảy ra tai nạn rộng 9,8m, giữa có vạch sơn màu trắng không liên tục.

- Điểm mốc cố định là cột đèn trước nhà số 958 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp hướng từ nhà ra đường Nguyễn Kiệm, cách mép đường chuẩn 0,4m.

- Mép đường chuẩn nằm bên trái đường Nguyễn Kiệm hướng từ Ngã sáu Gò Vấp về vòng xoay Phạm Văn Đồng.

- Vị trí xe mô tô biển số 77E1-314.22 sau tai nạn nằm ngã về bên trái trên mặt đường, trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 3,5m. Trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn 3,8m, cách điểm cố định 11,2m.

- Vị trí xe mô tô biển số 49G1-002.40 sau tai nạn nằm ngã về bên trái trên mặt đường, trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 7,1m. Trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn 5,9m, cách vị trí xe mô tô biển số 77E1-314.22 22,8m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1629-20/KLGD-PY ngày 11/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận Nguyễn Vinh Quang chết do đa chấn thương, trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 203mg/100ml.

Nguyên nhân vụ tai nạn là do Phan Châu P điều khiển xe mô tô biển số 77E1-314.22 lưu thông ngược chiều trên đường một chiều vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả chết người.

Nạn nhân Nguyễn Vinh Q có một phần lỗi trong vụ tai nạn khi tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn là 203mg/100ml là vượt quá 50mg/100ml, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Sau tai nạn, bị can Phan Châu P đã bồi thường cho gia đình anh Quang số tiền 200.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị Vân A làm đại diện nhận, bà Vân A đã có đơn xin bãi nại cho Phan Châu P.

Vật chứng vụ án:

- Một xe mô tô biển số 49G1-002.04, số khung: RLHJF-1805AY530366, số máy: JF27E-0551274 do ông Nguyễn Văn N (chú của nạn nhân Nguyễn Vinh Q) đứng tên đăng ký. Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu.

- Một xe mô tô biển số 77E1-314.22, số khung: RLHJF5801EY223791, số máy: JF58E0223907 do bà Phạm Thị Oanh đứng tên đăng ký chủ sở hữu, chị Oanh

cho Phan Châu P mượn xe làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã giao trả xe lại cho chị Oanh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2021/HSST ngày 27-5-2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Phan Châu P phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt bị cáo Phan Châu P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 6 năm 2021, bị cáo Phan Châu P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phan Châu P đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, phát biểu quan điểm về việc xét xử vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Phan Châu P tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Châu P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên mức án 01 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như bản án sơ thẩm đã đề cập và bị hại cũng có một phần lỗi. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của địa phương), đây là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm. Xét bị cáo có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, trong thời gian được tại ngoại luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật, nên không cần phải áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Châu P, giữ nguyên mức án sơ thẩm, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Phan Châu P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với

nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 00 giờ 25 phút ngày 22/9/2020, tại trước nhà số 958 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe mô tô biển số 77E1-314.22 do Phan Châu P điều khiển lưu thông trên đường Nguyễn Kiệm hướng từ Bệnh viện 175 chạy ngược chiều về hướng Ngã 6 Gò Vấp với xe mô tô biển số 49G1-002.04 do anh Nguyễn Vinh Quang điều khiển hướng từ cầu vượt Nguyễn Kiệm đi về vòng xoay Phạm Văn Đồng. Tai nạn xảy ra làm anh Nguyễn Vinh Quang tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1629-20/KLGD-PY ngày 11/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận Nguyễn Vinh Quang chết do đa chấn thương, trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 203mg/100ml.

Nguyên nhân vụ tai nạn là do Phan Châu P điều khiển xe mô tô biển số 77E1-314.22 lưu thông ngược chiều trên đường một chiều vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả chết người.

Nạn nhân Nguyễn Vinh Quang có một phần lỗi trong vụ tai nạn khi tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn là 203mg/100ml là vượt quá 50mg/100ml, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Châu P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, nên chấp nhận.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Phan Châu P, Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn là do bị cáo Phan Châu P điều khiển xe mô tô lưu thông ngược chiều trên đường một chiều, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả chết người, bị hại Nguyễn Vinh Quang cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông đã có sử dụng rượu bia, có nồng độ cồn trong máu là 203mg/100ml là vượt quá 50mg/100ml, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, đã bồi thường xong theo yêu cầu của phía gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại, không yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo theo quy tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trên cơ sở đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Phan Châu P mức án 01 năm tù, là phù hợp và cần thiết, nhằm đảm bảo công tác răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung

trong xã hội, góp phần làm giảm thiểu tình trạng vi phạm pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ trong nhân dân.

Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo Phan Châu P xuất trình chứng cứ mới, thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính (có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được xem xét.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, bản thân là lao động chính, có nơi cư trú rõ ràng và nghề nghiệp ổn định, trong thời gian được tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định, không vi phạm pháp luật. Do đó, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng có đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phan Châu P là có cơ sở nên được chấp nhận. Sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Châu P, sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên mức hình phạt, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Phan Châu P phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt bị cáo Phan Châu P 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Phan Châu P cho Ủy ban nhân dân phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[2] Bị cáo Phan Châu P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo đối với bị cáo Phan Châu P)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Gò Vấp; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (3)
- Sở Tư pháp (1)
- THA quận Gò Vấp; (2)
- TAND quận Gò Vấp; (2)
- Công an quận Gò Vấp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân